| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN ND TP THÁI NGUYÊN**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 140/2018/QĐST- HNGĐ | *TP Thái Nguyên, ngày 19 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 147, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn anh Nông Đức T xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 602/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nông Đức T, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ M, phường Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

**Bị đơn:** Chị Vũ Thị Minh T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ M, phường Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Anh T được nhận lại các tài liệu chứng cứ gốc đã nộp cho Tòa án và được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Hoàn trả anh Nông Đức T số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006704, ngày 13/8/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quý My**